CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (UPCOM: TSA)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	12,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.4%	**-5.5%**	**5.1%**

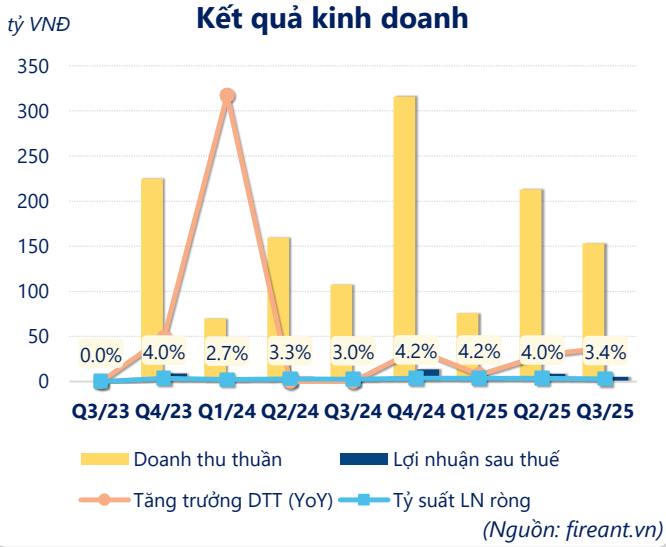
Q3/25

ROE 7.4% #VALUE!

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	153 tỷ VNĐ	▼ 60.0 ▼ 28.0%	▲ 46.0 ▲ 43.3%
LN gộp	11.8 tỷ VNĐ	▼ 8.90 ▼ 43.1%	▲ 2.49 ▲ 26.5%
LN thuần	6.40 tỷ VNĐ	▼ 4.30 ▼ 40.2%	▲ 2.56 ▲ 66.6%
LN sau thuế	5.18 tỷ VNĐ	▼ 3.37 ▼ 39.4%	▲ 1.95 ▲ 60.5%

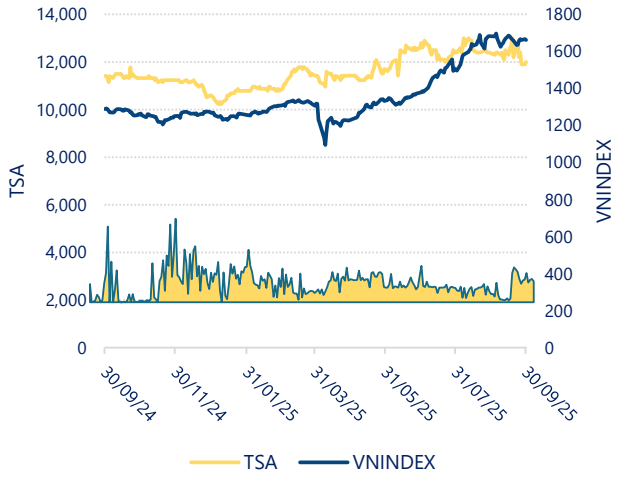
	9T 2025	YoY
DT thuần	442 tỷ VNĐ	▲ 105 ▲ 31.3%
LN gộp	43.3 tỷ VNĐ	▲ 9.10 ▲ 26.7%
LN thuần	21.0 tỷ VNĐ	▲ 8.20 ▲ 63.8%
LN sau thuế	16.9 tỷ VNĐ	▲ 6.50 ▲ 63.0%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

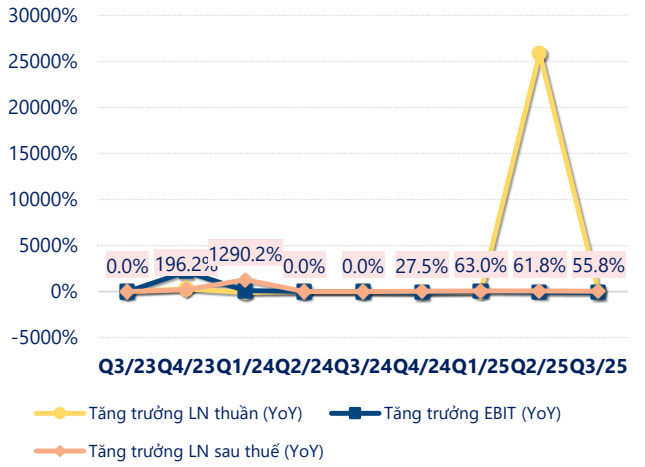
Lịch sử giá



CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (UPCOM: TSA)

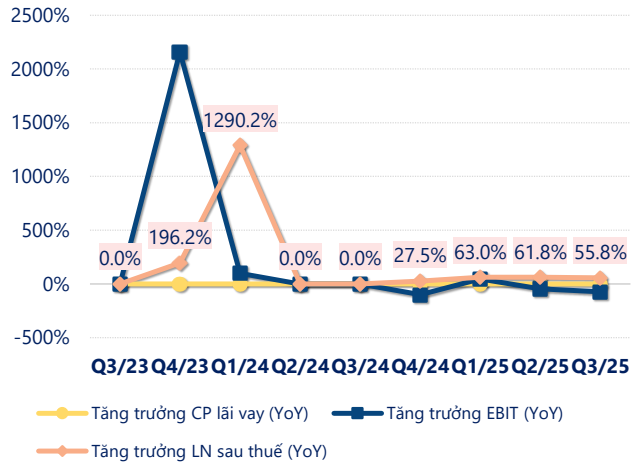
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



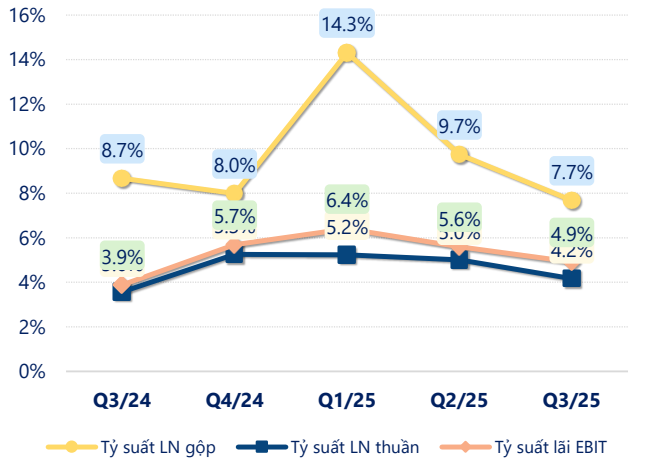
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



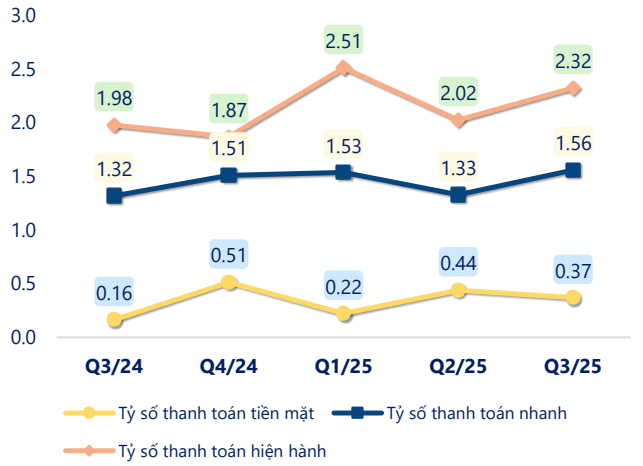
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



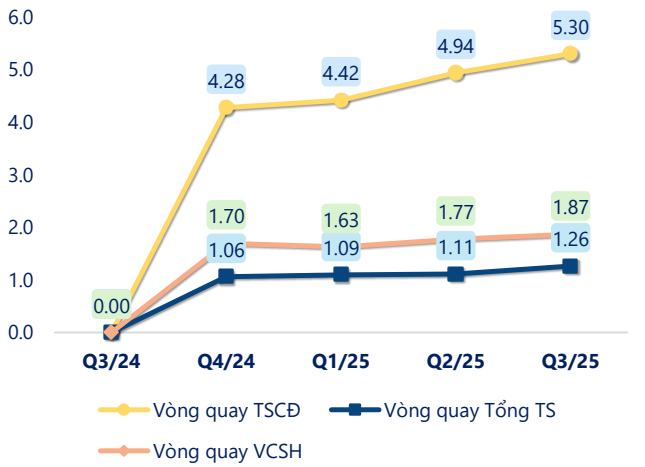
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



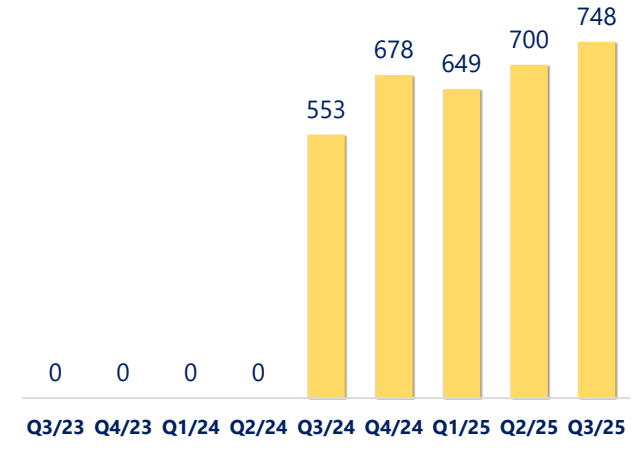
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

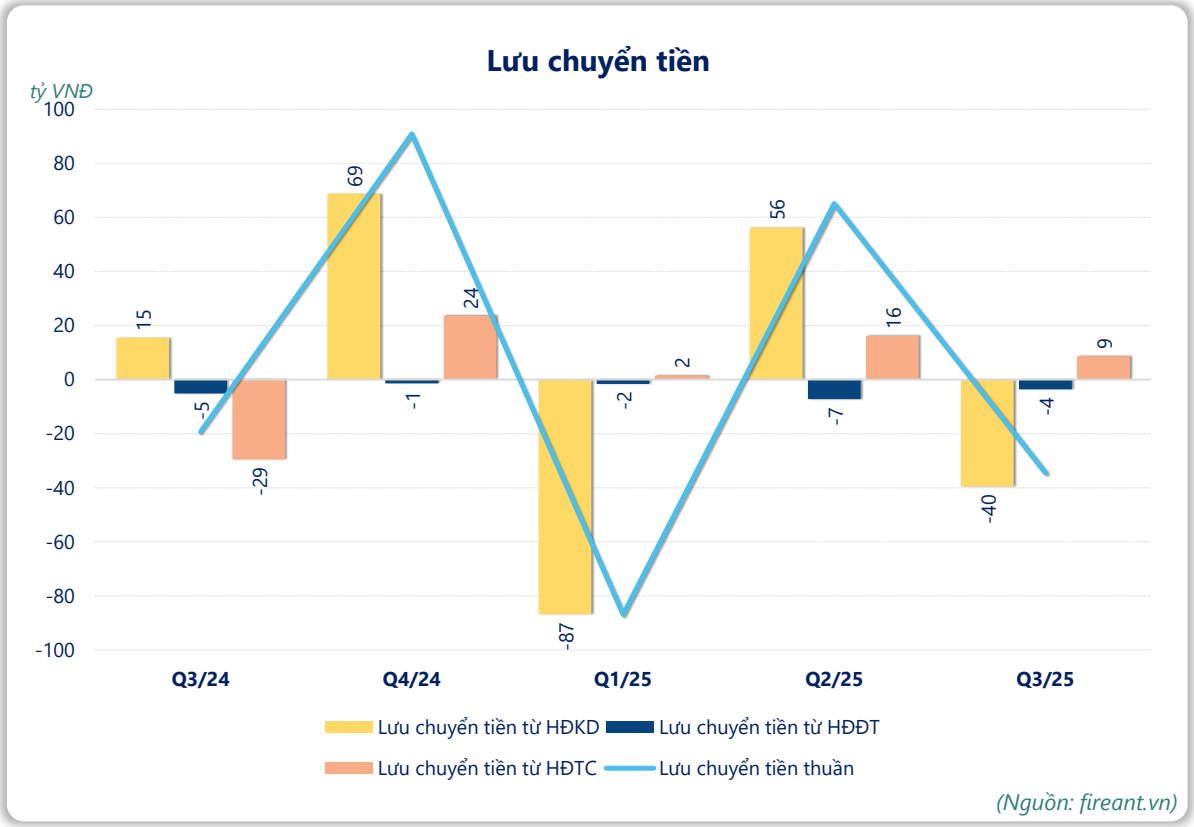


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (UPCOM: TSA)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**153**	**107**	**43.3%**	**442**	**337**	**31.3%**
Giá vốn hàng bán	142	98.1	44.3%	399	303	31.8%
Lợi nhuận gộp	11.8	9.31	26.5%	43.3	34.2	26.7%
Doanh thu HĐTC	0.22	0.13	70.0%	0.60	0.34	73.4%
Chi phí TC	1.03	0.96	7.8%	3.11	3.98	-21.7%
Chi phí lãi vay	1.03	0.10	935%	3.11	3.11	0.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.21	1.22	-0.7%	4.69	4.70	-0.2%
Chi phí QLDN	**3.35**	**3.42**	**-2.0%**	**15.1**	**13.0**	**16.0%**
LN thuần từ HĐKD	6.40	3.84	66.6%	21.0	12.8	63.8%
Lợi nhuận khác	**0.10**	**0.24**	**-59.1%**	**0.16**	**0.21**	**-22.7%**
LN trước thuế	6.50	4.08	59.2%	21.2	13.0	62.4%
Lợi nhuận sau thuế	**5.18**	**3.23**	**60.5%**	**16.9**	**10.4**	**63.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**5.18**	**3.23**	**60.5%**	**16.9**	**10.4**	**63.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)